

**ĐÁNH GIÁ THEO CHỈ SỐ MỨC ĐỘ CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC
TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC QUỐC TUẤN NĂM HỌC 2023-2024**
(Kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Mức độ	Mức độ tự đánh giá	Minh chứng	Ghi chú
1.	Chuyển đổi số trong dạy, học	100		94				
1.1.	Có kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)			X			- Kế hoạch số 133/KH-THQT ngày 23 tháng 8 năm 2023 về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 - Kế hoạch số 162/KH-THQT ngày 12 tháng 9 năm 2023 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024	Điều kiện bắt buộc
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến			x			- Quyết định số 166/QĐ-THQT ngày 15 tháng 9 năm 2023 về việc ban hành Quy chế dạy học trực tuyến năm học 2023-2024 - Quy chế số 169/QC-THQT ngày 15 tháng 9 năm 2023 về Quy chế dạy học trực tuyến năm học 2023 -2024	Điều kiện bắt buộc
	Triển khai phân mềm dạy học trực		Tối đa 6 điểm	6				

1.3.	tuyển: - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp	30			Mức độ 1: dưới 10 điểm Mức độ 2: từ 10 -20 điểm Mức độ 3: trên 20 điểm	Mức độ 3	- Phần mềm LMS (https://taphuan.csdl.edu.vn/)			
	(ghi tên)									- Phần mềm dạy học: Zoom meeting; Microsoft Teams (đường link: Zoom.org.vn ; microsoft.com)
	- Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua).						<i>Tối đa 24 điểm, mỗi chức năng triển khai tối đa 6 điểm.</i>		6	- 100% giáo viên tham gia:
	- Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: (1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học;									+ Giáo viên giao bài cho học sinh tự học trên hệ thống Microsoft Teams
(2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh;	+ Giáo viên hỗ trợ trực tuyến trên hệ thống Zoom meeting									
(3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên;		6	+ Tổ chức kiểm tra đánh giá trên Zoom meeting							
			+ Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh trên Zoom meeting, Sở liên lạc điện tử Enetviet							

	(4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.			6				
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	- Ít hơn 20 học liệu: tối đa 3 điểm. - Ít hơn 40 học liệu: tối đa 6 điểm.	10	Mức độ 1: dưới 4 điểm Mức độ 2: từ 4 - 6 điểm Mức độ 3: trên 7 điểm	Mức độ 3	https://hsdttruong.qlgd.edu.vn	
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	20	- Tối đa 15 điểm	9	Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm Mức độ 3: trên 14 điểm	Mức độ 2	- Các phần mềm kiểm tra đánh giá : Padlet, Azota, Quizizz, Google form - Phòng học thông minh	
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi		- Tối đa 5 điểm	5				

	thống quản trị nhà trường							
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	20	<30%: tối đa 2 điểm; 30%-60%: tối đa 4 điểm; >60%: tối đa 7 điểm	7	Mức độ 1: dưới 8 điểm Mức độ 2: từ 8 - 14 điểm Mức độ 3: trên 14 điểm	Mức độ 3	- 100% CB,GV có tài khoản sử dụng trên hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến (https://taphuan.csdl.edu.vn/) - 100% CB,GV khai khác các sử dụng thường xuyên các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp -100% CB,GV có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử	Link kho học liệu số https://thquoctuan.haiphong.edu.vn/kho-hoc-lieu-so
	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		<30%: tối đa 2 điểm; 30%-60%: tối đa 4 điểm; >60%: tối đa 7 điểm	7				
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		<30%: tối đa 2 điểm;					

	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		<i>Tối đa 5 điểm</i>	5				
2.	Chuyên đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100		100				
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)			x			- Quyết định số 200/QĐ-THQT ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2023 - 2024. (Trưởng ban chỉ đạo: đ/c Nguyễn Thị Thanh Trà - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng - Gmail: thanhtratanvien@gmail.com - Điện thoại: 0904599059) - Phó ban chỉ đạo: đ/c Đỗ Văn Trọng - Phó BT chi bộ - PHT- Gmail: tronggdal2@gmail.com - Điện thoại: 0974234699	Điều kiện bắt buộc
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số			x			- Kế hoạch số 199/KH- THQT ngày 18 tháng 10 năm 2023 về việc Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học năm học 2023-2024	Điều kiện bắt buộc
	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê):		<i>Tối đa 6 điểm</i>	6			- Quy chế hoạt động quản lý Website và quy chế hđ thư viện số Hệ thống CSDL ngành https://csdl.haiphong.edu.vn/	

2.3.	- Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường			70	Mức độ 3	<ul style="list-style-type: none"> - Phần mềm quản lý tài sản Misa https://qltsapp.misa.vn - Phần mềm bảo hiểm xã hội - Phần mềm kế toán Misa - Phần mềm quản lí cán bộ Misa - Đánh giá chuẩn nghề nghiệp https://temis.csdl.edu.vn/ 	
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)	Tối đa 6 điểm	6				
	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử	File PDF: tối đa 3 điểm; Áp dụng chứng thư số: tối đa 10 điểm	10				Mức độ 1: dưới 20 điểm Mức độ 2: từ 20 - 50 điểm Mức độ 3: trên 50 điểm
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV	Tối đa 6 điểm	6				
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất	Tối đa 10 điểm	10				
	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh	Tối đa 10 điểm	10				

	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		Tối đa 6 điểm	6				
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		Tối đa 6 điểm	6				
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)	30	Tối đa 8 điểm	8	Mức độ 1: dưới 10 điểm Mức độ 2: từ 10 - 18 điểm Mức độ 3: trên 18 điểm	Mức độ 3	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trao đổi thông tin 2 chiều với PHHS thông qua: <ul style="list-style-type: none"> + Tin nhắn điện tử eNetViet + Cổng thông tin điện tử: https://thquoctuan.haiphong.edu.vn + Thư viện số: https://thquoctuan.thuvien.edu.vn - Phần mềm tuyển sinh đầu cấp https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn/ - Phần mềm thu phí dịch vụ giáo dục không dùng tiền mặt https://bill.yoyoschool.vn/login 	
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:		Tối đa 12 điểm	12				
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt		Tối đa 10 điểm	10				
Tổng điểm đạt				194		Mức độ 3		



HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
TIỂU HỌC
QUỐC TUẤN

(Handwritten signature)